UBND TỈNH KON TUM
CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP ĐĂK GLEI
Số: 107/BC-CTy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đăk Glei, ngày 29 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/04/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei;

Thực hiện công văn số 2199/SKHĐT-KT ngày 16/07/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm 2024.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei (gọi tắt là Công ty) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm 2024 với các nội dung sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

a. Thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch.

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so với KH
1. Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong kì(ha)	20.018,17	20.018,17	100,00
2. Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm (triệu đồng)	11.477,01	11.155,67	97,20
3. Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm (triệu đồng)	15.551,51	17.540,78	112,79

Đơn vị đang triển khai thực hiện tốt, có hiệu quả nhiệm vụ công ích được giao.

b. Về chỉ tiêu tài chính

- Hiệu quả thực hiện kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận

Chỉ tiêu	Kê hoạch năm 2024 (Tr.đồng)	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 (Tr.đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Vốn chủ sở hữu	30.534,26	31.053,46	101,70
2. Tổng doanh thu	19.024,52	17.723,22	93,16
3. Lợi nhuận trước thuế	468,70	2.226,10	474,95
4. Lợi nhuận sau thuế	296,82	1.730,65	583,06
5. Hiệu quả hoạt động			
5.1. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	1,53	7,17	467,01
5.2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	0,97	5,57	573,32

Nhìn vào các chỉ số trên có thể thấy trong 6 tháng đầu năm 2024 Công ty đang hoạt động tốt, có nguồn tài chính ổn định, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ đã được đề ra.

- Tình hình xử lý tồn tại tài chính

ĐVT:Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Số đã xử lý giai đoạn trước	Đối chiếu, thu hồi nợ	Số phải thực hiện trích lập theo PA 05	Số thực hiện trích lập 6 tháng đầu năm	Số còn lại phải trích lập
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=1-2-3*	*5*	*6=4-5*
1	Nợ phải thu khó đòi	1.075,81	-	684,19	391,62	391,62	-
2	Tài sản thiếu chờ xử lý	1.055,84	310,39	135,89	609,56	609,56	-
Cộng		**2.131,65**	**310,39**	**820,08**	**1.001,18**	**1.001,18**	

c. Lao động, tiền lương

Lao động, tiền lương của người quản lý, Kiểm soát viên trong 6 tháng đầu năm:

Công ty thực hiện chi trả lương cho người quản lý, Kiểm soát viên theo Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Theo đó trong 6 tháng đầu năm, Công ty thực hiện như sau:

- Người quản lý, kiểm soát viên sử dụng thực tế bình quân: 3,0 người;

- Tiền lương bình quân tạm ứng : 16,8 triệu đồng/người/tháng.

Lao động, tiền lương của người lao động trong 6 tháng đầu năm:

Công ty thực hiện chi trả lương cho người lao động theo quy định tại Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Theo đó trong 6 tháng đầu năm, Công ty thực hiện như sau

- Lao động sử dụng thực tế bình quân: 30,71 người;

- Tiền lương bình quân tạm ứng 85%: 6,63 triệu đồng/người/tháng.

(Có biểu tổng hợp kèm theo)

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

- Trong 6 tháng đầu năm Công ty không thực hiện đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định có giá trị lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính hoặc có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên theo quy định của luật đầu tư công.

- Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/04/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei, trong 6 tháng đầu năm Công ty đã và đang thực hiện một số chỉ tiêu về đầu tư bảo vệ và phát triển rừng như:

+ Quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp diện tích 22.179,97 ha, trong đó bảo vệ tốt diện tích cung ứng dịch vụ môi trường rừng: 20.018,17ha;

+ Thực hiện đầu tư, mua sắm biển báo các loại: 440 cái;

+ Xây cổng, tường rào, đường nội bộ cơ quan (Lâm trường Rừng Thông): 400,0 triệu đồng;

+ Thực hiện chăm sóc rừng trồng năm thứ 2: 27,69 ha;

+ Thực hiện chăm sóc rừng trồng năm thứ 3: 152,01 ha;

+ Thực hiện chăm sóc rừng trồng năm thứ 4: 33,61 ha.

3. Thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển

Trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, Công ty có những thuận lợi và khó khăn; cụ thể:

a. Thuận lợi

- Luôn được sự quan tâm chỉ đạo và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, của tỉnh ủy, UBND tỉnh và Huyện ủy, UBND huyện; sự ủng hộ và phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương các xã, các cơ quan chức năng cùng với sự lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên của Chi bộ Công ty; sự cố gắng trong tuần tra, kiểm tra của lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Có đội ngũ cán bộ, công nhân viên lao động phần lớn trẻ, khỏe, có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ QLBVR.

- Có nguồn chi trả dịch vụ môi trường rừng ổn định để thực hiện nhiệm vụ được Nhà nước giao.

b. Khó khăn

- Về thực hiện các chỉ tiêu sản phẩm chủ yếu

Khai thác lâm sản phụ ngoài gỗ, khai thác nhựa thông:

+ Đối với các hoạt động này Công ty nhận thấy chi phí khai thác lớn, hiện trường ở xa, giá cả thị trường hiện nay tương đối thấp; ngoài ra theo quy định phải thực hiện các thủ tục về đấu giá, đấu thầu, chi phí đấu giá cao nên không đảm bảo về lợi nhuận.

+ Khi thực hiện khai thác nhựa thông nếu sản phẩm phải tồn kho lâu sẽ dẫn đến hao hụt về sản lượng cũng như chất lượng sản phẩm dẫn hiệu quả kinh doanh thấp.

- Về công tác QLBVR

+ Diện tích rừng quản lý bảo vệ phân tán, trải dài chủ yếu là vùng đệm nằm sát với đường giao thông và vùng sản xuất nương rẫy của nhân dân dài dài trên 10 xã, thị trấn.

+ Hầu hết các chốt, trạm của Công ty duy trì hoạt động 24/24 đều lập bằng tôn tạm thời, có 02 trạm, chốt xây năm 2004 đã cũ, xuống cấp nên phần nào ảnh hưởng đến việc ăn, ở, trực chốt của lực lượng QLBVR của Công ty.

+ Thời tiết khí hậu thường xuyên thay đổi, mùa khô cũng là mùa đốt dọn nương làm rẫy của nhân dân nên nguy cơ có thể xảy ra cháy rừng bất cứ lúc nào vào thời điểm từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau.

+ Một bộ phân người dân có thu nhập thấp, thiếu việc làm, nhu cầu sử dụng đất, lâm sản tăng; mặc dù đã được phổ biến Luật Lâm nghiệp nhưng vẫn còn xảy ra vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Về hoạt động đầu tư

+ Việc chăm sóc rừng trồng còn gặp khó khăn do một số người dân tham gia trồng rừng bằng hình thức liên doanh, liên kết với Công ty còn chậy ỳ, chưa thực hiện đúng thời điểm chăm sóc mặc dù đã được Công ty nhắc nhở, đôn đốc.

+ Do thời tiết nắng hạn kéo dài dẫn đến cây rừng trồng vần còn bị chết.

- Về lao động, tiền lương

Hiện tại Công ty đang xây dựng lại thang lương, bảng lương cho người lao động theo Nghị định 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ. Tuy nhiên trong quá trình xây dựng lại thang lương, bảng lương Công ty gặp khó khăn do quỹ lương kế hoạch thấp (doanh thu dịch vụ môi trường rừng kế hoạch:15.551,506 triệu đồng thấp hơn doanh thu dịch vụ môi trường rừng đã thực hiện 6 tháng đầu năm là: 17.540,78 triệu đồng). Vì vậy, Công ty đang xin chủ trương xây dựng lại quỹ tiền lương kế hoạch để đảm bảo mức lương của người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/06/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng.

4. Các vấn đề phát sinh có thể tác động đến kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh: không

5. Đề xuất giải pháp khắc phục

- Việc khai thác nhựa thông, cu ly sẽ thực hiện trong thời gian thích hợp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực quản lý bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR.

- Thường xuyên tuần tra, truy quét trên lâm phần quản lý nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm về Luật Lâm nghiệp

- Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn trong công tác QLBVR.

- Duy trì hoạt động các chốt, trạm 24/24.

- Tiếp tục vận động, đôn đốc các hộ gia đình tham gia trồng rừng liên doanh, liên kết với Công ty thực hiện chăm sóc, trồng dặm đúng thời gian để thành rừng theo đúng quy định.

II. BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Hoạt động của hội đồng thành viên/hội đồng quản trị/chủ tịch công ty

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, thực hiện nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao chỉ tiêu. Người đứng đầu Công ty là Chủ tịch công ty. Tuy nhiên, hiện nay đơn vị đang khuyết chức danh Chủ tịch công ty, vì vậy trong 6 tháng đầu năm Công ty không có các Nghị quyết/Quyết định của Chủ tịch công ty

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan: không

3. Thông tin giao dịch giữa doanh nghiệp với các đối tượng khác

Trong 6 tháng đầu năm Công ty không có giao dịch có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu.

III. Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm

1. Ước thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh 6 tháng cuối năm

a. Thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch.

Công ty tiếp tục quản lý, bảo vệ tốt diện tích cung ứng dịch vụ môi rừng 20.018,17 ha.

b. Chỉ tiêu tài chính

- Vốn chủ sở hữu: 31.011,13 triệu đồng;
- Tổng doanh thu: 24.601,45 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 1.915,26 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 1.660,12 triệu đồng;
- Nộp ngân sách Nhà nước: 462,04 triệu đồng;
- Xử lý tồn tại tài chính: Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi theo Phương án 05/PA-Cty ngày 13/08/2021 trong 6 tháng đầu năm.

c. Lao động, tiền lương

Lao động, tiền lương của người quản lý, Kiểm soát viên ước thực hiện năm 2024:

- Qũy tiền lương ước thực hiện: 1.188,85 triệu đồng;
- Người quản lý, Kiểm soát viên bình quân ước thực hiện : 3,42 người;
- Tiền lương bình quân ước thực hiện: 28,968 triệu đồng/người/tháng.

Lao động, tiền lương của người lao động ước thực hiện năm 2024:

- Qũy tiền lương ước thực hiện: 3.754,733 triệu đồng;
- Lao động ước thực hiện bình quân: 31,85 người;
- Tiền lương bình quân ước thực hiện: 9.824,0 triệu đồng/người/tháng.

2. Ước thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng cuối năm

Tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu đầu tư phát triển đã được UBND tỉnh Phê duyệt tại Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/04/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm 2024. Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Đăk Glei báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Cổng thông tin DN (công khai);
- Trang TTĐT Công ty (công khai);
- Ban GĐ, KSV Công ty;
- Lưu Kế toán, VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.K.D: 6100139119-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP ĐĂKGLEI
H. ĐĂKGLEI - T. KON TUM

Nguyễn Duy Hoàn